ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BẮC BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-320/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào tối nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào sáng sớm ngày mai.

Lưu vực sông Yên: Mực nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay, mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng sớm ngày mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có hiện tượng xảy ra

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có khả năng

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 17/11/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 16/11/2026

Dự báo viên



Lê Văn Thắng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	**Trạm**	**Thực đo**	**Dự báo**			
		7h/16/11	**13h/16/11**	**19h/16/11**	**1h/17/11**	**7h/17/11**
Mã	Mường Lát	16518	16505	16510	16515	16510
Mã	Hồi Xuân	5380	5420	5400	5415	5390
Mã	Cẩm Thủy	1242	1230	1205	1200	1220
Mã	Lý Nhân	221	231	230	235	233
Bưởi	Thạch Quảng	676	675	674	673	671
Bưởi	Kim Tân	279	277	275	273	270
Âm	Lang Chánh	4702	4702	4701	4701	4700
Chu	Cửa Đạt	2737	2730	2715	2720	2725
Chu	Bái Thượng	1088	1080	1075	1078	1085
Chu	Xuân Khánh	130	140	129	125	145

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	160	-60	150	-50
Mã	Quảng Châu	129	-97	110	-75
Lèn	Lèn	212	-4	190	-7
Lèn	Cụ Thôn	199	-14	179	-10
Yên	Chuối	127	45	107	20
Yên	Ngọc Trà	140	-44	120	-25

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:







